TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàn Thanh

Ông Hồ Trung Hậu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: N, sinh năm 1996; tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C và bà T; vợ và con: không; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng). Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 25/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: H, sinh ngày 20/6/2001; tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông S và bà T; vợ và con: không; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 25/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh T, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H và N là bạn nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy đá đem về nhà trọ để cùng nhau sử dụng.

Ngày 24/9/2019 H và N đến nhà trọ Thanh Tín ở ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thuê phòng số 02 để nghỉ. Trong lúc đang ở phòng trọ thì N rủ H hùn tiền lại mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng, thì H đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N điện thoại cho một người đàn ông tên B (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy đá như các lần trước, với giá 200.000 đồng và hẹn đến dốc cầu Thành Lợi, huyện T để lấy. Khi điện cho B xong N kêu H đi mua ma túy. Lúc này H điện hỏi mượn xe mô tô của M (H không biết biển số xe) rồi dùng xe này chạy đến dốc cầu Thành Lợi gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô chạy đến đưa cho H một hộp bằng kim loại có dán keo màu xanh, trong hộp có chứa ma túy rồi H trả cho người này 200.000 đồng. Khi nhận được ma túy, H chạy xe về nhà trọ Thanh Tín gặp N khoảng 22 giờ đêm rồi cùng nhau mở hộp kim loại ra thì thấy có 10 bịt nhỏ chứa tinh bột màu trắng (biết là chất ma túy) nên H lấy 01 bịt nhỏ mở ra rồi đổ một ít ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy (làm bằng chai mũ, có gắn 2 ống nhựa vào gọi là nỏ) H và N truyền tay nhau cầm hút ma túy.

Sau khi sử dụng ma túy xong H lấy số ma túy còn lại bỏ vào hộp kim loại cất trong áo gối để trên nệm giường ngủ, N và H chơi điện tử bằng điện thoại rồi ngủ luôn. Đến khoảng 08 giờ 30 phút sáng ngày 25/9/2019 lực lượng Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an xã Tân Bình đến kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 02 của nhà trọ Thành Tín thì phát hiện N và H vừa sử dụng ma túy (có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong phòng) kiểm tra tiếp phát hiện bắt quả tang H và N đang cất giấu 01(một) hộp kim loại dán keo màu xanh để trong áo gối ngay trên giường, bên trong hộp kim loại có chứa 10 gói nhỏ có đựng tinh thể rắn được hàn kín lại (nghi là ma túy đá), lực lượng công an tiến hành lập biên bản tạm giữ và niêm phong ma túy lại có chữ ký xác nhận của H và N.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01hộp kim loại dán keo màu xanh có chứa 10 bịt nhỏ, bên trong bịt có tinh thể bột màu trắng được hàn kín (nghi là ma túy đá) được niêm phong lại.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng chai thủy tinh có gắn 02 ống nhựa vào (trong đó 01 ống để chứa ma túy, còn 01 ống để hút); 03 nỏ thủy tinh.

- 02 con dao thái lan cán mũ màu vàng; 05 con dao tự chế (gọi là mã tấu).

- 01 hộp quẹt gar; 01 cái cân điện tử.

- 04 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại hiệu Wiko màu đen, 01 điện thoại hiệu Nokia màu tím, 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen) (BL 35-38).

Căn cứ Kết luận giám định số 551/KLGĐ-PC09 ngày 26/9/2019 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: *"Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 10 gói nilon được niêm phong thu của N và H là ma túy, có khối lượng 0,9615gam, loại Methamphetamine"*. (BL 37-40)

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 27/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H và N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và ra lệnh bắt tạm giam 02 bị can để điều tra cho đến nay

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chứng minh, giải quyết được như sau:

Do nghiện ma túy, H và N rủ nhau hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng thì bị bắt quả tang nên vai trò của hai bị can đều như nhau.

- Đối với 01 hộp kim loại dán keo màu xanh có chứa 10 bịt nhỏ là ma túy, với khối lượng 0,9615gam cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 nỏ thủy tinh; 02 con dao thái lan cán mũ màu vàng; 05 con dao tự chế (là mã tấu); 01 hộp quẹt gar; 01 cái cân điện tử, cần tịch thu tiêu hủy (vì đây là hung khí và công cụ dùng để sử dụng ma túy).

- Đối với 04 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại hiệu Wiko màu đen, 01 điện thoại hiệu Nokia màu tím của bị can N; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen của bị can H) cần trả lại cho N và H vì không liên quan đến vụ án.

- Đối với người tên B mà hai bị can khai bán ma túy cho H nhưng H và N không biết địa chỉ và tên đầy đủ của B nên cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh T (chủ nhà trọ Thanh Tín) cho N và H thuê phòng trọ số 02, anh T không biết N và H mua ma túy về cất giấu sử dụng nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSBT ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can H và N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo H và T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo H và N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,8907 gam; 01bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa; 03 nỏ thủy tinh; 02 con dao thái lan cán bằng nhựa màu vàng; 05 con dao tự chế bằng kim loại; 01 hộp quẹt gar; 01 cái cân điện tử.

Đề nghị trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại hiệu Wiko màu đen, 01 điện thoại hiệu Nokia màu tím.

Đề nghị trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo N, H mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo N, H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đã ăn năn, hối cải và hứa sẽ cai nghiện.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi, ăn năn hối hận và hứa sống tốt xin hội đồng xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã đủ cơ sở kết luận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/9/2019 tại phòng số 2 nhà trọ Thanh Tín thuộc ấp , xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo N và bị cáo H có hành vi tàng trữ 10 (mười) bịt nilon màu trắng chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9615 (không phẩy chín trăm sáu mươi lăm) gam được cất giấu trong một hộp kim loại dán keo màu xanh để trong áo gối ngay trên giường, mục đích tàng trữ là để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo N, H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 06/CT-VKSBT ngày 19/12/2019, cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bởi chất methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý, cấm tàng trữ và sử dụng, nếu ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Thế nhưng hiện nay tệ nạn này vẫn

có chiều hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được việc tàng trữ ma túy là tệ nạn xã hội bị nghiêm cấm cũng như những hệ lụy mà ma túy có thể đem lại nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, sự lên án của xã hội mà bị cáo N đã rủ bị cáo H cùng thực hiện. Xét nhân thân của bị cáo N có một tiền sự vào ngày 19/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, sau khi chấp hành xong bị cáo N lại tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo N phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H.

Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước ta đối với chất ma túy là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy các bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng, không vì mục đích mua bán nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 gói niêm phong số 551/KLGĐ-PC09 ngày 26/9/2019 bên trong có chứa chất ma túy (loại Methamphetamine) còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,8907 gam cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 nỏ thủy tinh; 02 con dao thái lan cán mũ màu vàng; 05 con dao tự chế (là mã tấu); 01 hộp quẹt gar; 01 cái cân điện tử vì đây là hung khí và công cụ dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại hiệu Wiko màu đen, 01 điện thoại hiệu Nokia màu tím cần trả lại cho bị can N vì không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen cần trả lại cho bị cáo H vì không liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo H, N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo H, N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/9/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/9/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 551/KLGĐ-PC09 ngày 26/9/2019 bên trong có chứa chất ma túy (loại Methamphetamine) còn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,8907 gam.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 (ba) nỏ thủy tinh; 02 (hai) con dao thái lan cán mũ màu vàng; 05 (năm) con dao tự chế (là mã tấu); 01 (một) hộp quẹt gar; 01 (một) cái cân điện tử.

Trả lại bị cáo N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu tím.

Trả lại bị cáo H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Tiền và các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2019)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo H, N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bình Tân;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân An Thạnh, Tân Hưng;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thanh Hùng